

Số: /UBND-TTr
V/v báo cáo kết quả công tác
tiếp công dân, giải quyết khiếu
nại, tố cáo Quý II và 6 tháng
đầu năm 2022.

Triệu Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số 1271/TTTH-VP ngày 06/6/2022 của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý II và 6 tháng đầu năm 2022. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng đầu năm 2022 được sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở; việc chỉ đạo điều hành và phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm cả về chiều sâu và chiều rộng; ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ do thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn đã làm tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại để xem xét giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân do đó tình hình đơn thư trên địa bàn giảm so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021.

a. Về khiếu nại

Tình hình khiếu nại Quý II và 6 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2021 giảm 3/23 đơn, tỷ lệ 21,7%; trong đó số đơn có nội dung liên quan đến đất đai giảm (3/12 đơn), tỷ lệ 25%.

b. Về tố cáo

Tình hình tố cáo trên địa bàn so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2022 giảm 5/12 đơn, tỷ lệ 13,1%; trong đó 01 đơn về lĩnh vực đất đai, 01 đơn về lĩnh vực tư pháp và 03 đơn lĩnh vực khác.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

a. Nguyên nhân chủ quan:

Đối với khiếu nại liên quan đến việc thu hồi đất ở một số dự án được phân thành các giai đoạn khác nhau nên kéo dài đã dẫn đến việc so sánh giá bồi thường giữa các dự án; cũng như việc thay đổi, điều chỉnh pháp luật thường xuyên có liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ cũng ảnh hưởng đến người

dân do đó nếu không giải quyết hợp tình, hợp lý sẽ phát sinh đơn thư khiếu nại kéo dài.

b. Nguyên nhân khách quan:

- Nhận thức của một số bộ phận người dân về chính sách, pháp luật về đất đai và pháp luật về khiếu nại tố cáo còn nhiều hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ quy định của pháp luật nhưng cố tình không chấp hành Quyết định đã giải quyết đúng pháp luật.

- Việc bố trí cán bộ phục vụ cho công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở nhiều đơn vị còn thiếu, chưa đáp ứng được khối lượng công việc cần phải thực hiện dẫn đến một số vụ việc giải quyết chưa đúng hạn.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Kết quả tiếp công dân:

- Quý II năm 2022 lãnh đạo huyện, thủ trưởng các cơ quan; UBND các xã, thị trấn tiếp thường xuyên, định kỳ và đột xuất có 80 lượt, 100 người, 80 vụ việc; trong đó: tiếp lần đầu 80 vụ việc:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022 lãnh đạo huyện, thủ trưởng các cơ quan; UBND các xã, thị trấn tiếp thường xuyên, định kỳ và đột xuất có 157 lượt, 177 người, 157 vụ việc; trong đó: tiếp lần đầu 157 vụ việc:

Cấp huyện: Tiếp 56 lượt công dân, 76 người, 56 vụ việc.

Cấp xã: Tiếp 101 lượt công dân, 101 người, 101 vụ việc.

(Kèm theo biểu 01/TCD)

1.2. Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung: Tổng số đơn tiếp nhận 122 đơn, 122 vụ việc, trong đó: Khiếu nại: Không, tố cáo: Không, phản ánh kiến nghị, đề nghị: 122 đơn, 122 vụ việc.

- Số đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết: 110 đơn, 110 vụ việc.

- Số đơn, vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết: 12 đơn, 12 vụ việc.

(Kèm theo biểu số 02/TCD)

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tổng số đơn:

- Quý II năm 2022, tiếp nhận 69 đơn; trong đó: Đơn kỳ trước chuyển sang: 00 đơn; đơn tiếp nhận trong kỳ 69 đơn (trong đó: khiếu nại 02 đơn, tố cáo 03 đơn, phản ánh kiến nghị 64 đơn)

- 6 tháng đầu năm 2022 tiếp nhận 180 đơn; trong đó: Đơn kỳ trước chuyển sang: 00 đơn; đơn mạo danh, nặc danh 05 đơn; đơn đủ điều kiện xử lý

175 đơn (trong đó: khiếu nại 03 đơn, tố cáo 05 đơn, phản ánh kiến nghị 167 đơn)

- Số đơn đã xử lý 175/175 đơn, đạt tỷ lệ 100%.
- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện thụ lý: 175 đơn.

2.2. Phân loại, xử lý đơn:

- Phân loại theo nội dung:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 03 đơn;
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 05 đơn;
 - + Số đơn, số vụ việc phản ánh, kiến nghị: 167 đơn.
- Phân theo tình trạng giải quyết:
 - + Đã giải quyết: 167 đơn, đạt tỷ lệ 95,4%;
 - + Đang giải quyết: 8 đơn, đạt tỷ lệ 4,6%.
 - + Số đơn chưa giải quyết: Không.

2.3. Kết quả xử lý đơn:

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền 170 đơn; trong đó: Khiếu nại 03 đơn, tố cáo 03 đơn, phản ánh kiến nghị 164 đơn.
- Số đơn không thuộc thẩm quyền của UBND huyện: 05 đơn (chuyên đơn, hướng dẫn giải quyết)

(Kèm theo biểu 01/XLD)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết 170 đơn, 170 vụ việc. Trong đó: Số đơn, số vụ việc đã được giải quyết 162 đơn, 162 vụ việc, chiếm tỷ lệ 95,2%; số đơn, số vụ việc đang giải quyết 8 đơn, 8 vụ việc, chiếm tỷ lệ 4,8%; số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: không.

(Kèm theo biểu 01/XLD)

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Tổng số đơn, số vụ việc khiếu nại 03 đơn, 03 vụ việc. Trong đó: Số đơn, số vụ việc đã được giải quyết: 02 vụ việc; số đơn, số vụ việc đang giải quyết 01 đơn, 01 vụ việc.
- Số quyết định giải quyết khiếu nại phải thực hiện: 03; đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại 02 đơn, 02 vụ việc; 01 đơn, 01 vụ việc đang giải quyết.
- Kết quả giải quyết khiếu nại: Giải quyết lần đầu 02 đơn, 02 vụ việc.

- Kết quả thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại phải thực hiện: 02 vụ việc.

(Kèm theo biểu số 01/KQGQ; 02/KQGQ)

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo:

- Tổng số đơn tố cáo 05 đơn, trong đó 03 đơn thuộc thẩm quyền, số vụ việc tố cáo: 03 vụ việc.

(Kèm theo biểu 03/KQGQ; 04/KQGQ)

3.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết 164 đơn, 164 vụ việc; đã giải quyết 156/164 đơn 95,1%.

- Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 8 đơn, 8 vụ việc.

- Số đơn, số vụ việc chưa được giải quyết: Không.

(Kèm theo biểu 04/XLD)

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong kỳ báo cáo không có trường hợp người tố cáo, thân nhân của người tố cáo phải áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

5.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành 01 văn bản chỉ đạo, 69 văn bản chuyển đơn, 20 văn bản đơn đốc giải quyết; 03 văn bản thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại; kết quả giải quyết các vụ việc được các phòng ban, UBND xã, thị trấn báo cáo về UBND huyện để theo dõi (60 văn bản). Định kỳ hàng quý, UBND huyện tổng hợp báo cáo Thường trực Huyện ủy.

5.2. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: Không

- Trong kỳ báo cáo UBND huyện ban hành 04 đề chỉ đạo, điều hành công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5.3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm:

Ngày 04/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn ban hành Quyết định số 7763/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng năm 2022; trong đó có nội dung thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại các xã Khuyến Nông, Hợp Tiến, Hợp Thành.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Huyện ủy, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện; sự phối hợp đồng bộ của các ngành, phòng ban và đơn vị đã tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu kiện của công dân trên địa bàn đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, nên số lượng đơn thư trong kỳ được xem xét, giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật. Kết quả đơn thư khiếu kiện của công dân trên địa bàn trong Quý II và 6 tháng đầu năm 2022 giảm so cùng kỳ năm 2021.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhận thức về pháp luật của một bộ phận công dân còn hạn chế; việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đa dạng; việc giải thích người tiếp công dân chưa sát thực tế, chưa cụ thể, thiếu rõ ràng những nội dung công dân trình bày, kiến nghị, nên công dân không đồng ý hoặc chưa thống nhất việc trả lời, giải thích tại cơ sở, dẫn đến việc công dân khiếu kiện vượt cấp.

3. Nguyên nhân

Để đạt được kết quả trên, có sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở; công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân được quan tâm; chính quyền các cấp đã ban hành kịp thời văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn để xem xét, giải quyết đơn thư của công dân đảm bảo thời gian, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định; kịp thời thông tin và báo cáo kết quả giải quyết về UBND huyện để nắm bắt tình hình và định hướng chỉ đạo giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

Trong thời gian tiếp theo, tình hình đơn thư khiếu kiện của công dân trên địa bàn huyện có thể giảm; các vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp giảm, ít xảy ra.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Để đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, UBND huyện chủ động nắm bắt tình hình, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất, đồng thời phải gắn việc tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị ngay tại cơ sở. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư được thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật. Đối với những vụ việc phức tạp, đông người, yêu cầu UBND các xã, thị trấn chủ động báo cáo về UBND huyện để xin ý kiến chỉ đạo, không gây bức xúc cho nhân dân, dẫn đến khiếu kiện vượt cấp, đông người; đồng thời thực hiện tốt công tác

phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận tổ quốc và đoàn thể chính trị xã hội trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trên địa bàn.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định thi hành; Chỉ thị 35/CT-TW ngày 26/5/2014, Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 759/2014/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 08/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; trọng tâm là tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn.

- Chủ động, tham mưu tích cực cho cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, gắn việc tiếp công dân với giải quyết các vụ việc ngay tại cơ sở.

- Tăng cường tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền các cấp với công dân, giảm thấp nhất tình trạng các vụ việc công dân có đơn thư khiếu kiện vượt cấp, đông người, phát sinh điểm nóng; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chuẩn bị đủ lực lượng để thực hiện tốt các nhiệm vụ do Huyện ủy, UBND, Chủ tịch UBND huyện giao và chương trình do UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh chỉ đạo.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

Đề nghị Thanh tra tỉnh hàng năm có kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của huyện và các xã, thị trấn; trong đó trọng tâm là việc trao đổi kinh nghiệm chuyên môn trong việc tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý II và 6 tháng đầu năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (báo cáo);
- Lưu: VT, TTr.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

